

Số: 74 /2021/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về việc đặt, đổi tên một số đường
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của
Chính phủ ban hành Quy chế đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của
Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt, đổi
tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số
91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 203/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021; Công văn số
8403/UBND-SVHTT ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành
phố về việc thông qua Đề án đặt, đổi tên đường trên thành phố Đà Nẵng năm
2021; Báo cáo thẩm tra số 45/BC-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Ban
Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị
đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên cho một số đường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

1. Quận Cẩm Lệ: 03 đường (kèm theo Phụ lục 01).
2. Quận Liên Chiểu: 08 đường (kèm theo Phụ lục 02).
3. Quận Ngũ Hành Sơn: 31 đường (kèm theo Phụ lục 03).
4. Quận Sơn Trà: 04 đường (kèm theo Phụ lục 04).
5. Quận Thanh Khê: 05 đường (kèm theo Phụ lục 05).
6. Huyện Hòa Vang: 34 đường (kèm theo Phụ lục 06).

Điều 2. Đổi tên một số đường trên địa bàn quận Liên Chiểu được quy định tại Mục IV Phụ lục 03 kèm theo Nghị quyết số 193/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc đặt, đổi tên một số đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2018 (kèm theo Phụ lục 07).

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết thông qua.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện việc gắn biển tên cho các đường tại Điều 1 và điều chỉnh, đổi biển tên đường tại Điều 2 theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 4, thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2021./. 

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố; Đại biểu HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận, huyện ủy; UBND, UBMTTQVN các quận, huyện; HĐND huyện Hòa Vang;
- Đảng ủy, UBND các phường, xã; HĐND các xã;
- Báo ĐN, Báo CATP ĐN, Đài PTTH ĐN, Trung tâm TTVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Lương Nguyễn Minh Triết



Phụ lục 01

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN CẨM LỆ

(Kèm theo Nghị quyết số ~~..7.4~~ /2021/NQ-HĐND, ngày ~~1.7~~ tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. KHU DÂN CƯ SỐ 6 NGUYỄN TRI PHƯƠNG MỞ RỘNG, PHƯỜNG KHUÊ TRUNG: 01 đường.

Đoạn đường từ đường Đỗ Thúc Tịnh đến giáp đường Nguyễn Hữu Thọ, chiều dài 50m, đặt tên là **Bình Hòa 16**.

II. KHU DÂN CƯ PHƯỚC TƯỜNG, PHƯỜNG HÒA PHÁT: 01 đường

Đoạn đường từ đường Phước Tường 5 đến giáp đường Lê Trọng Tấn, chiều dài 310m, đặt tên là **Phước Tường 16**.

III. KIỆT 185 LÊ TRỌNG TẤN, PHƯỜNG HÒA PHÁT: 01 đường

Đoạn đường từ đường Lê Trọng Tấn đến giáp Tường rào Kho K55, chiều dài 650m, đặt tên là **Trinh Đường**.



Phụ lục 02

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN LIÊN CHIỂU

(Kèm theo Nghị quyết số **74** /2021/NQ-HĐND, ngày **17** tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. VIỆT 50M ĐƯỜNG NGUYỄN TẮT THÀNH NỐI DÀI &KDC PHÍA NAM ĐƯỜNG NGUYỄN TẮT THÀNH, PHƯỜNG HÒA HIỆP NAM, QUẬN LIÊN CHIỂU: 07 đường

1. Đoạn đường từ đường 10,5m đang thi công đến giáp đường 5,5m đang thi công, chiều dài 860m, đặt tên là **Trương Công Huân**.
2. Đoạn đường từ đường Bắc Thượng 1 đến giáp đường Quy hoạch 5,5m, chiều dài 1.140m, đặt tên là **Đào Ngọc Chua**.
3. Đoạn đường từ đường Nguyễn Tấn Thành đến giáp đường Trương Công Huân, chiều dài 170m, đặt tên là **Bắc Thượng 1**.
4. Đoạn đường từ đường Bắc Thượng 1 đến giáp đường Bắc Thượng 3, chiều dài 140m, đặt tên là **Bắc Thượng 2**.
5. Đoạn đường từ đường Đào Ngọc Chua đến giáp đường Trương Công Huân, chiều dài 105m, đặt tên là **Bắc Thượng 3**.
6. Đoạn đường từ đường Đào Ngọc Chua đến giáp đường Trương Công Huân, chiều dài 105m, đặt tên là **Bắc Thượng 4**.
7. Đoạn đường từ đường Bắc Thượng 4 đến giáp đường 10,5m đang thi công, chiều dài 390m, đặt tên là **Bắc Thượng 5**.

II. KHU DÂN CƯ PHÍA NAM TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH QUẬN LIÊN CHIỂU: 01 đường

Đoạn đường có điểm đầu là đường 7,5m đang thi công, điểm cuối là đường Nguyễn Sinh Sắc, chiều dài 125m, đặt tiếp tên **Lê Doãn Nhạ**.



Phụ lục 03

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số ~~74~~ **74** /2021/NQ-HĐND, ngày ~~17~~ **17** tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. KHU TÁI ĐỊNH CƯ BÁ TÙNG MỞ RỘNG, PHƯỜNG HÒA QUÝ: 22 đường

1. Đoạn đường từ đường 7,5m đang thi công đến giáp đường quy hoạch 15m, chiều dài 650m, đặt tên là **Lê Trọng Thứ**.
2. Đoạn đường từ đường 7,5m đang thi công đến giáp đường quy hoạch 15m, chiều dài 705m, đặt tên là **Hoàng Hối Khanh**.
3. Đoạn đường từ đường Lê Trọng Thứ đến giáp đường Nguyễn Quý Cảnh, chiều dài 820m, đặt tên là **Lê Thị Hiến**.
4. Đoạn đường từ đường 7,5m đang thi công đến giáp đường quy hoạch 15m, chiều dài 760m, đặt tên là **Trần Minh Thiệt**.
5. Đoạn đường từ đường Hoàng Hối Khanh đến giáp đường Nguyễn Quý Cảnh, chiều dài 770m, đặt tên là **Trương Minh Hùng**.
6. Đoạn đường từ đường quy hoạch 15m đến giáp đường 7,5m đang thi công, chiều dài 780m, đặt tên là **Nguyễn Quý Cảnh**.
7. Đoạn đường từ đường Lê Thị Hiến đến giáp đường Ban Ban 3, chiều dài 110m, đặt tên là **Ban Ban 1**.
8. Đoạn đường từ đường Lê Thị Hiến đến giáp đường Ban Ban 3, chiều dài 130m, đặt tên là **Ban Ban 2**.
9. Đoạn đường từ đường Lê Trọng Thứ đến giáp đường Hoàng Hối Khanh, chiều dài 165m, đặt tên là **Ban Ban 3**.
10. Đoạn đường từ đường Hoàng Hối Khanh đến giáp đường Lê Thị Hiến, chiều dài 115m, đặt tên là **Ban Ban 4**.
11. Đoạn đường từ đường Trương Minh Hùng đến giáp đường Nguyễn Quý Cảnh, chiều dài 470m, đặt tên là **Ban Ban 5**.
12. Đoạn đường từ đường Ban Ban 5 đến giáp đường Trương Minh Hùng, chiều dài 135m, đặt tên là **Ban Ban 6**.
13. Đoạn đường từ đường Ban Ban 5 đến giáp đường Trương Minh Hùng, chiều dài 140m, đặt tên là **Ban Ban 7**.

14. Đoạn đường từ đường Ban Ban 5 đến giáp đường Trương Minh Hùng, chiều dài 140m, đặt tên là **Ban Ban 8**.

15. Đoạn đường từ đường Ban Ban 5 đến giáp đường Trương Minh Hùng, chiều dài 140m, đặt tên là **Ban Ban 9**.

16. Đoạn đường từ đường Hoàng Hối Khanh đến giáp đường Lê Thị Hiến, chiều dài 110m, đặt tên là **Ban Ban 10**.

17. Đoạn đường từ đường Hoàng Hối Khanh đến giáp đường Lê Thị Hiến, chiều dài 110m, đặt tên là **Ban Ban 11**.

18. Đoạn đường từ đường Hoàng Hối Khanh đến giáp đường Lê Thị Hiến, chiều dài 110m, đặt tên là **Ban Ban 12**.

19. Đoạn đường từ đường Hoàng Hối Khanh đến giáp đường Lê Thị Hiến, chiều dài 110m, đặt tên là **Ban Ban 14**.

20. Đoạn đường từ đường 7,5m đang thi công đến giáp đường Nguyễn Quý Cảnh, chiều dài 330m, đặt tên là **Ban Ban 15**.

21. Đoạn đường từ đường Lê Trọng Thứ đến giáp đường Ban Ban 15, chiều dài 140m, đặt tên là **Ban Ban 16**.

22. Đoạn đường từ đường Lê Trọng Thứ đến giáp đường Ban Ban 15, chiều dài 140m, đặt tên là **Ban Ban 17**.

II. ĐƯỜNG NỐI TỪ BÃI TẮM NON NƯỚC ĐẾN ĐƯỜNG TRƯỜNG SA, PHƯỜNG HÒA HẢI: 01 đường

Đoạn đường từ Bãi tắm Non Nước đến giáp đường Trường Sa, chiều dài 260m, đặt tên là **Mộc Sơn 7**.

III. KHU TÁI ĐỊNH CƯ TÂN TRÀ, PHƯỜNG HÒA HẢI: 01 đường

Đoạn đường từ đường Võ Quý Huân đến giáp đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, chiều dài 745m, đặt tên là **Bùi Quốc Khái**.

IV. KHU DÂN CƯ PHÍA NAM ĐƯỜNG BÙI TÁ HÁN, PHƯỜNG KHUÊ MỸ: 01 đường.

Đoạn đường từ Khu dân cư đến giáp đường Đoàn Khuê, chiều dài 250m, đặt tên là **Đa Mạn 15**.

V. KHU TÁI ĐỊNH CƯ MỸ ĐA TÂY, PHƯỜNG KHUÊ MỸ: 05 đường

1. Đoạn đường từ đường Mỹ Đa Tây 10 đến giáp đường Lê Hữu Khánh, chiều dài 70m, đặt tiếp tên là **Lê Hữu Khánh** (điều chỉnh điểm đầu).

2. Đoạn đường từ đường Mỹ Đa Tây 10 đến giáp đường Nguyễn Lữ, chiều dài 100m, đặt tiếp tên là **Phạm Tuấn Tài** (*điều chỉnh điểm đầu*).

3. Đoạn đường từ đường Nguyễn Lữ đến giáp đường Lê Hữu Khánh, chiều dài 460m, đặt tên là **Mỹ Đa Tây 10**.

4. Đoạn đường từ đường bê tông xi măng 5,5m, đến giáp đường Mỹ Đa Tây 10, chiều dài 215m, đặt tên là **Mỹ Đa Tây 11**.

5. Đoạn đường từ đường Mỹ Đa Tây 10 đến giáp đường Lê Hữu Khánh, chiều dài 360m, đặt tên là **Mỹ Đa Tây 12**.

VI. KHU ĐÔ THỊ HÒA QUÝ - ĐỒNG NÒ, PHƯỜNG HÒA QUÝ:
01 đường.

Đoạn đường từ cầu Trung Lương đến giáp đường Mai Đăng Chon, chiều dài 3.180m, đặt tên là **Quảng Nam**.



Phụ lục 04

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN SƠN TRÀ

(Kèm theo Nghị quyết số ~~74~~ **74**./2021/NQ-HĐND, ngày ~~17~~ **17** tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. KDC PHÍA NAM ĐƯỜNG NGUYỄN CÔNG TRÚ, PHƯỜNG PHƯỚC MỸ: 01 đường

Đoạn đường từ đường Nguyễn Công Trứ đến giáp đường Võ Văn Kiệt, chiều dài 390m, đặt tên là **Mỹ Khê 7**.

II. KHU DÂN CƯ TỔ 13, 14, PHƯỜNG PHƯỚC MỸ: 02 đường

1. Đoạn đường từ đường Võ Văn Kiệt đến giáp khu vực đang thi công, chiều dài 220m, đặt tiếp tên là **Hồ Nghinh**.

2. Đoạn đường từ đường Hồ Nghinh đến giáp đường 7,5m đang thi công, chiều dài 350m, đặt tên là **Mỹ Khê 8**.

III. KHU DÂN CƯ AN CƯ 4, PHƯỜNG PHƯỚC MỸ: 01 đường

Đoạn đường từ đường Hồ Nghinh đến giáp đường Nguyễn Đình, chiều dài 200m, đặt tiếp tên là **Ngô Quang Huy**.



Phụ lục 05

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN THANH KHÊ

(Kèm theo Nghị quyết số ~~74~~ **74** /2021/NQ-HĐND, ngày ~~17~~ **17** tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. KHU TĐC PHÍA NAM ĐƯỜNG ĐIỆN BIÊN PHỦ: 05 đường

1. Đoạn đường từ đường Điện Biên Phủ đến giáp đường Lê Duy Đình, chiều dài 95m, đặt tên là **Bàu Sen 1**.
 2. Đoạn đường từ đường Điện Biên Phủ đến giáp đường Lê Duy Đình, chiều dài 95m, đặt tên là **Bàu Sen 2**.
 3. Đoạn đường từ đường Điện Biên Phủ đến giáp đường Lê Duy Đình, chiều dài 95m, đặt tên là **Bàu Sen 3**.
 4. Đoạn đường từ đường Điện Biên Phủ đến giáp đường Bế Văn Đàn, chiều dài 80m, đặt tên là **Xuân Hòa 3**.
 5. Đoạn đường từ đường Điện Biên Phủ đến giáp đường Tường rào sân bay, chiều dài 130m, đặt tên là **Xuân Hòa 4**.
-



Phụ lục 06

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HÒA VANG

(Kèm theo Nghị quyết số ~~74~~ /2021/NQ-HĐND, ngày ~~17~~ tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. KDC PHÍA NAM SÔNG QUÁ GIÁNG VÀ KHU TĐC PHÍA ĐÔNG BẾN XE PHÍA NAM, XÃ HÒA PHƯỚC: 17 đường

1. Đoạn đường từ đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa đến giáp đường Nguyễn Bá Loan, chiều dài 1.150m, đặt tên là **Đinh Văn Chát**.
2. Đoạn đường có điểm đầu và điểm cuối đều là đường Đinh Văn Chát, chiều dài 590m, đặt tên là **Nguyễn Bá Loan**.
3. Đoạn đường có điểm đầu và điểm cuối đều là đường Đinh Văn Chát, chiều dài 660m, đặt tên là **Hà Văn Mao**.
4. Đoạn đường từ đường Bờ Đầm 2 đến giáp đường Hà Văn Mao, chiều dài 600m, đặt tên là **Nguyễn Án**.
5. Đoạn đường từ đường Đinh Văn Chát đến giáp đường Bờ Đầm 12, chiều dài 310m, đặt tên là **Bờ Đầm 1**.
6. Đoạn đường từ đường Hà Văn Mao đến giáp đường Bờ Đầm 1, chiều dài 190m, đặt tên là **Bờ Đầm 2**.
7. Đoạn đường từ đường Bờ Đầm 2 đến giáp đường Bờ Đầm 4, chiều dài 130m, đặt tên là **Bờ Đầm 3**.
8. Đoạn đường từ đường Đinh Văn Chát đến giáp đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, chiều dài 410m, đặt tên là **Bờ Đầm 4**.
9. Đoạn đường từ đường Hà Văn Mao đến giáp đường Nguyễn Án, chiều dài 100m, đặt tên là **Bờ Đầm 5**.
10. Đoạn đường từ đường Hà Văn Mao đến giáp đường Nguyễn Án, chiều dài 120m, đặt tên là **Bờ Đầm 6**.
11. Đoạn đường từ đường Hà Văn Mao đến giáp đường Nguyễn Án, chiều dài 140m, đặt tên là **Bờ Đầm 7**.
12. Đoạn đường từ đường Đinh Văn Chát đến giáp đường Nguyễn Bá Loan, chiều dài 250m, đặt tên là **Bờ Đầm 8**.
13. Đoạn đường từ đường Hà Văn Mao đến giáp đường Nguyễn Án, chiều dài 135m, đặt tên là **Bờ Đầm 9**.

14. Đoạn đường từ đường Bờ Đầm 9 đến giáp đường Nguyễn Án, chiều dài 95m, đặt tên là **Bờ Đầm 10**.

15. Đoạn đường từ đường Bờ Đầm 10 đến giáp đường Nguyễn Án, chiều dài 60m, đặt tên là **Bờ Đầm 11**.

16. Đoạn đường từ đường Nguyễn Bá Loan đến giáp đường Bờ Đầm 1, chiều dài 205m, đặt tên là **Bờ Đầm 12**.

17. Đoạn đường từ đường Bờ Đầm 1 đến giáp đường Bờ Đầm 12, chiều dài 210m, đặt tên là **Bờ Đầm 14**.

II. KHU TÁI ĐỊNH CƯ GIÁNG NAM, XÃ HÒA PHƯỚC: 06 đường

1. Đoạn đường từ đường Ông Khế 6 đến giáp đường Quốc Lộ 1, chiều dài 250m, đặt tên là **Ông Khế 1**.

2. Đoạn đường từ đường 3,75m đang thi công đến giáp đường Ông Khế 1, chiều dài 230m, đặt tên là **Ông Khế 2**.

3. Đoạn đường từ đường Ông Khế 6 đến giáp đường Ông Khế 2, chiều dài 230m, đặt tên là **Ông Khế 3**.

4. Đoạn đường từ đường Ông Khế 6 đến giáp đường Ông Khế 2, chiều dài 240m, đặt tên là **Ông Khế 4**.

5. Đoạn đường từ đường Ông Khế 3 đến giáp đường Ông Khế 1, chiều dài 130m, đặt tên là **Ông Khế 5**.

6. Đoạn đường từ đường 3,75m đang thi công đến giáp đường Ông Khế 1, chiều dài 215m, đặt tên là **Ông Khế 6**.

III. KHU DÂN CƯ PHONG NAM, XÃ HÒA CHÂU: 11 đường

1. Đoạn đường từ đường vào thôn Phong Nam đến giáp Khu vực chưa thi công, chiều dài 280m, đặt tên là **Đá Bàn 1**.

2. Đoạn đường từ đường vào thôn Phong Nam đến giáp đường Đá Bàn 6, chiều dài 145m, đặt tên là **Đá Bàn 2**.

3. Đoạn đường từ đường vào thôn Phong Nam đến giáp đường Đá Bàn 6, chiều dài 125m, đặt tên là **Đá Bàn 3**.

4. Đoạn đường từ đường vào thôn Phong Nam đến giáp đường Đá Bàn 6, chiều dài 105m, đặt tên là **Đá Bàn 4**.

5. Đoạn đường từ đường vào thôn Phong Nam đến giáp đường Đá Bàn 10, chiều dài 340m, đặt tên là **Đá Bàn 5**.

6. Đoạn đường từ đường Đá Bàn 1 đến giáp đường Đá Bàn 11, chiều dài 340m, đặt tên là **Đá Bàn 6**.

7. Đoạn đường từ đường Quốc Lộ 1 đến giáp đường Đá Bàn 1, chiều dài 60m, đặt tên là **Đá Bàn 7**.

8. Đoạn đường từ đường Đá Bàn 6 đến giáp đường Đá Bàn 10, chiều dài 260m, đặt tên là **Đá Bàn 8**.

9. Đoạn đường từ đường Đá Bàn 10 đến giáp đường Đá Bàn 11, chiều dài 135m, đặt tên là **Đá Bàn 9**.

10. Đoạn đường từ đường Đá Bàn 9 đến giáp đường Đá Bàn 11, chiều dài 290m, đặt tên là **Đá Bàn 10**.

11. Đoạn đường từ đường Đá Bàn 6 đến giáp đường Đá Bàn 10, chiều dài 255m, đặt tên là **Đá Bàn 11**.



Phụ lục 07

ĐỔI TÊN MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Nghị quyết số ~~74~~ **74**/2021/NQ-HĐND, ngày ~~17~~ **17** tháng 12 năm 2021
của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Đổi tên một số đường trên địa bàn quận Liên Chiểu được quy định tại Mục IV Phụ lục 03 kèm theo Nghị quyết số 193/2018/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc đặt, đổi tên một số đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2018 như sau:

1. Đoạn đường từ đường Trần Quang Long đến giáp đường Thanh Nghị, chiều dài 250m, đặt tên là Gò Nảy 11 nay đổi thành tên **Hòa Phú 6**.
2. Đoạn đường từ đường Trần Quang Long đến giáp đường Thanh Nghị, chiều dài 250m, đặt tên là Gò Nảy 12 nay đổi thành tên **Hòa Phú 7**.
3. Đoạn đường từ đường Trần Quang Long đến giáp đường Thanh Nghị, chiều dài 250m, đặt tên là Gò Nảy 14 nay đổi thành tên **Hòa Phú 8**.
4. Đoạn đường từ đường Tô Hiệu đến giáp đường Trần Triệu Luật, chiều dài 360m, đặt tên là Gò Nảy 6 nay đổi thành tên **Hòa Phú 9**.
5. Đoạn đường từ đường Gò Nảy 4 đến giáp đường Hoàng Trung Thông, chiều dài 420m, đặt tên là Gò Nảy 5 nay đổi thành tên **Hòa Phú 10**.
6. Đoạn đường từ đường Gò Nảy 7 đến giáp đường Gò Nảy 5, chiều dài 245m, đặt tên là Gò Nảy 8 nay đổi thành tên **Hòa Phú 11**.
7. Đoạn đường từ đường Gò Nảy 8 đến giáp đường Gò Nảy 5, chiều dài 70m, đặt tên là Gò Nảy 10 nay đổi thành tên **Hòa Phú 12**.
8. Đoạn đường từ đường Hoàng Trung Thông đến giáp đường 5,5m chưa đặt tên, chiều dài 230m, đặt tên là Gò Nảy 9 nay đổi thành tên **Hòa Phú 14**.
9. Đoạn đường từ đường Hoàng Trung Thông đến giáp đường Gò Nảy 5, chiều dài 130m, đặt tên là Gò Nảy 7 nay đổi thành tên **Hòa Phú 15**.
10. Đoạn đường từ đường Hoàng Trung Thông đến giáp đường Tô Hiệu, chiều dài 180m, đặt tên là Gò Nảy 4 nay đổi thành tên **Hòa Phú 16**.
11. Đoạn đường từ đường Gò Nảy 1 đến giáp đường Gò Nảy 4, chiều dài 95m, đặt tên là Gò Nảy 2 nay đổi thành tên **Hòa Phú 17**.
12. Đoạn đường từ đường Gò Nảy 2 đến giáp đường Tô Hiệu, chiều dài 100m, đặt tên là Gò Nảy 3 nay đổi thành tên **Hòa Phú 18**.
13. Đoạn đường từ đường Hoàng Trung Thông đến giáp đường Tô Hiệu, chiều dài 120m, đặt tên là Gò Nảy 1 nay đổi thành tên **Hòa Phú 19**.

